

Số: 503/2021/QĐST-HNGĐ

Thanh Trì, ngày 08 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 526/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Văn T – sinh năm: 1991

HKTT: xã C, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở: xã T, huyện T, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị Tổng Thị T1 – sinh năm 1991

HKTT: thị trấn S, tỉnh S, tỉnh Kon Tum

Chỗ ở: xã T, huyện T, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Lê Văn T và Chị Tống Thị T1.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về tình cảm:** Anh Lê Văn T và Chị Tống Thị T1 thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh chị xác nhận có 01 con chung là cháu Lê Thành N – sinh ngày 05/8/2021. Ghi nhận sự thống nhất của anh chị: Giao chị T1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu N. Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng kể từ ngày 11/2021 cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nhà ở và công nợ chung:** Anh chị tự thỏa thuận, không tranh chấp, tự nguyện không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên Tòa không xét.

- **Về án phí:** Anh Lê Văn T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh T đã nộp tại biên lai số AA/2020/0062308 ngày 25/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì. Anh T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

BÙI ANH TUẤN